

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Cường và bà Nguyễn Thị Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: ông Tạ Thành Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2019/HSST ngày 26/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Hồng N** - Sinh ngày 25/12/1985, tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 7, khu 2, phường H, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Đình P (đã chết) và bà: Đặng Thị H; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Ngày 29/9/2013, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 20/6/2016, chấp hành xong hình tù về địa phương.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 22/6/2004, TAND thành phố Hạ Long xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 22/9/2005, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 07/6/2010, thi hành xong phần án phí hình sự và dân sự. Đối với phần dân sự khác trong bản án, người được thi hành án chưa có đơn yêu cầu thi hành án;

+ Ngày 18/3/2009, TAND thành phố Hạ Long xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 25/11/2009, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương và ngày 06/9/2010 đã thi hành xong phần án phí hình sự.

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 20/12/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Bùi Mạnh C - sinh năm 1993; Trú tại: Tổ 65, khu 5B, phường B, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Duy T – sinh năm 1993; Trú tại: Tổ 60B, khu 5, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh Đoàn Quyết T - sinh năm 1999;
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 14/01/2018, Lương Hồng N đi bộ ngang qua tiệm cắt tóc Hải BarBer ở tổ 10, khu 3, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh do anh Đoàn Quyết Thắng quản lý. Tại đây, N nhìn thấy phía trước, trên vỉa hè có chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 14H5-5946 của anh Bùi Văn Cường dựng ở đó và vẫn cầm chìa khóa ở ổ khóa điện, nên N nảy sinh ý định trộm cắp. N tiến lại chiếc xe, quan sát thấy anh Cường và anh Thắng đang ở trong tiệm cắt tóc không để ý, N lấy trộm chiếc xe dắt ra đường rồi mở khóa điện điều khiển bỏ đi. Khi N đang lấy xe, thì anh Thắng nhìn thấy và nhận ra N, N điều khiển xe bỏ chạy, anh Thắng hô hoán và cùng anh Cường đuổi theo N nhưng không kịp. Sau đó N đem xe trộm cắp được đến quán Game bắn cá tại khu vực Bệnh viện Bãi Cháy (Không rõ địa chỉ) cầm cổ lấy 3.500.000đồng và chơi game bắn cá thua hết số tiền trên. Cùng ngày anh Cường đến Công an trình báo sự việc.

Do đã biết rõ Lương Hồng N là người đã trộm cắp chiếc xe của mình, ngày 15/01/2018, anh Cường đã gọi điện cho N, trên điện thoại, N thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô của mình và hỏi vay 3.500.000 đồng để chuộc xe trả cho anh Cường. Anh Cường đồng ý cho vay. Cùng ngày N đã chuộc xe, trả lại cho anh Cường và một tuần sau đó N trả cho anh Cường 3.500.000đồng rồi bỏ trốn.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 58/KLDG ngày 04/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hạ Long, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 14H5-5946, tại thời điểm bị xâm hại, trị giá 6.840.000đồng.

Ngày 20/12/2018, Lương Hồng N bị Công an tỉnh Quảng Ninh truy nã. Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, bị cáo Lương Hồng N khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Người bị hại anh Bùi Mạnh Cường vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo về nội dung vụ án. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14H5-5946 là anh mượn của anh Nguyễn Duy Tân, hiện anh đã lấy lại và trả cho anh Tân, anh Cường không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác. Về phần hình phạt: Anh đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Duy T vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra anh T cũng có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14H5-5946. Nay anh đã nhận lại xe và không yêu cầu phải bồi thường gì khác.

Người làm chứng anh Đoàn Quyết T có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại về nội dung vụ án.

Tại Cáo trạng số 69/CT-VKSHL ngày 25/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố Lương Hồng N, về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Hồng N từ 15 đến 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 20/12/2018.

Về phần dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không đề cập. Không đề nghị hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời trình bày của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 14/01/2018, tại tổ 10, khu 3, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, Lương Hồng N có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14H5-5946, trị giá 6.840.000đồng của anh Bùi Mạnh Cường, sau đó đem đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Hồng N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Lương Hồng N là người có nhân thân xấu. Quá trình phạm tội trốn tránh cơ quan pháp luật, làm ảnh hưởng đến công tác điều tra truy bắt tội phạm, cơ quan Điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh phải ra Quyết định truy nã đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã chuộc lại tài sản để trả cho người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có tiền án chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về phần dân sự:

Người bị hại anh Bùi Mạnh Cường đã được bị cáo trả lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Duy Tân đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14H5-5946. Nay các anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 3.500.000đồng bị cáo có được sau khi cầm cố chiếc mô tô trộm cắp của anh Cường. Xét thấy: Khi bị cáo cầm cố chiếc xe mô tô trộm cắp của anh Cường được 3.500.000đồng, anh Cường đã đưa cho bị cáo số tiền 3.500.000đồng để chuộc lại xe, sau đó bị cáo đã trả lại anh Cường số tiền này, nên không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền trên để sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[8] Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo **Lương Hồng N** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo **Lương Hồng N** 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 20/12/2018.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền

lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hạ Long;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hạ Long;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Q.Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP.Hạ Long;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Định